TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2025/HS-ST
Ngày 07-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Văn Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Sỹ Hứng, ông Hà Chí Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Thiết - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thanh Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2025/QĐXXST-HS ngày 24/02/2025 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Phạm Thế A; tên gọi khác: Không; sinh 17/11/2003, tại huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản C, xã Y, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; đảng phái, đoàn thể: Không; ông Phạm Văn D và bà Nguyễn Thị N; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/10/2024 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo Đỗ Tuấn N; tên gọi khác: Không; sinh 29/6/2003, tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tiểu khu xx, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Đỗ Tuấn D và bà Nguyễn Thị C; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/10/2024 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Đỗ Tuấn D, sinh năm 1970, nơi cư trú: Tiểu khu xx, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 01/10/2024, Đỗ Tuấn N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26K5 - 8925 một mình đi từ nhà tại Tiểu khu xx, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La đến nhà của Phạm Thế A tại Bản C, xã Y, huyện Y, tỉnh Sơn La chơi. Tại nhà Thế A, trong lúc nói chuyện A có rủ N đi đến khu vực biên giới với nước CHDCND Lào để tìm mua hồng phiến (Methamphetamine) mang về cùng nhau sử dụng, N đồng ý. Sau đó Phạm Thế A mang theo 2.000.000 đồng rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26K5 - 8925 chở N ngồi sau đi đến bản Lao Khô 1, xã Phiêng Khoài, huyện Yên Châu. Khi đi đến khu vực đường đất thuộc vành đai biên giới cuối bản Lao Khô 1, xã Phiêng Khoài thì A và N gặp một người đàn ông mặc trang phục dân tộc Mông, khoảng 35 tuổi không quen biết đứng ở ven đường. Qua trao đổi, Thế A được người đàn ông đó bán cho 198 viên hồng phiến bên ngoài gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 2.000.000 đồng và được cho thêm 04 viên hồng phiến A đã đưa cho N sử dụng hết tại chỗ. Thế A đưa gói ma tuý cho N cất vào trong túi áo khoác bên trái đang N mặc, sau đó A chở N về nhà theo. Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 02/10/2024 khi Thế A và N đi đến bản Keo Muông, xã Phiêng Khoài, huyện Yên Châu thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Châu phối hợp với Trạm Biên phòng Keo Muông phát hiện bắt quả tang và thu giữ gói ma túy; tạm giữ chiếc xe mô tô có đặc điểm như trên.

Ngày 02/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu cùng Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành cân tịnh xác định khối lượng số vật chứng nghi là ma túy thu giữ của Phạm Thế A và Đỗ Tuấn N được tổng khối lượng là 18,74 gam; trích 05 viên có tổng khối lượng là 0,48 gam làm mẫu gửi giám định, ký hiệu "A". bàn giao cho Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy, loại ma túy. Niêm phong 193 viên hồng phiến có tổng khối lượng là 18,26 gam ký hiệu "B" nhập kho vật chứng.

Tại Kết luận giám định số: 1906/KL-KTHS ngày 03/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Mẫu gửi giám định ký hiệu A là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,48 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 18,74 gam; loại Methamphetamine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định"*.

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 18,26 gam Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 14/CT-VKSYC ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Yên Châu để xét xử đối với bị cáo Phạm Thế A và Đỗ Tuấn N về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa công khai các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung cáo trạng, phù

hợp với các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Phạm Thế A và Đỗ Tuấn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Thế A từ 6 năm 3 tháng đến 6 năm 9 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đơi với bị cáo.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Tuấn N từ 5 năm đến 5 năm 6 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án, đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1 điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

01 phong bì niêm phong do cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu phát hành dán kín, niêm phong đúng quy định, mặt trước phong bì niêm phong ghi: Vật chứng vụ: Phạm Thế A cùng đồng bọn có hành vi Tàng trữ trái phép ma túy, xảy ra ngày 02/10/2024 tại bản Keo Muông, xã Phiêng Khoài, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, bên trong gồm có: vật chứng nhập kho ký hiệu B = 18,26 gam Methamphetamine.

Đề nghị ghi nhận việc ngày 20/01/2025 Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu đã ra quyết định xử lý vật chứng đối với chiếc xe máy có đặc điểm nêu trên bằng hình thức trả cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Đỗ Tuấn D; Đối với các hành vi vi phạm luật giao thông đường bộ của Phạm Thế A và Đỗ Tuấn N, Cơ quan điều tra đã chuyển tài liệu đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định pháp luật.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của các bị cáo trình bày: Các bị cáo nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến gì thêm. Lời nói sau cùng: Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, có thái độ ăn năn, hối cải về hành vi đã thực hiện mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa,

bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Tại phiên toà, các bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, các bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Các bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu. Các bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc các bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong vật chứng, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định và lời khai của người chứng kiến sự việc.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 02 tháng 10 năm 2024, Phạm Thế A và Đỗ Tuấn N có hành vi cất giấu trái phép 18,74 gam Methamphetamine mục đích để cùng nhau sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Châu phát hiện bắt quả tang tại bản Keo Muông, xã Phiêng Khoài, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định mức hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý chất ma tuý của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Phân hóa vai trò phạm tội của các bị cáo thấy rằng, bị cáo Phạm Thế A là người rủ bị cáo Đỗ Tuấn N đi mua ma túy và là người trực tiếp bỏ tiền để mua ma túy, nên là người giữ vai trò chính trong vụ án. Bị cáo Đỗ Tuấn N sau khi được bị cáo Thế A rủ đi mua ma túy về để cùng nhau sử dụng đã đồng ý ngay, bị cáo N đã sử dụng chiếc xe máy mượn của gia đình mình để Phạm Thế A điều khiển chở N đi mua ma túy, nên là người giữ vai trò thứ hai trong vụ án. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm với vai trò đồng phạm theo quy định tại điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xét về nhân thân của các bị cáo thấy rằng các bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma tuý. Các bị cáo nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma tuý đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cần cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo cũng cần xem xét sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo Đỗ Tuấn N có ông ngoại là ông Nguyễn DA Thận là người có công với cách mạng

được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trên để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, sống phụ thuộc gia đình, bản thân không có tài sản riêng gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong do cơ quan CSĐT COng an huyện Yên Châu phát hành dán kín, niêm phong đúng quy định, mặt trước phong bì niêm phong ghi: Vật chứng vụ: Phạm Thế A cùng đồng bọn có hành vi Tàng trữ trái phép ma túy, xảy ra ngày 02/10/2024 tại bản Keo Muông, xã Phiêng Khoài, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, bên trong gồm có: vật chứng nhập kho ký hiệu B = 18,26 gam Methamphetamine. Xét thấy đây là những vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Jupiter, màu sơn: đen bạc; số máy: 048456, số khung: 048517; biển kiểm soát 26K5 - 8925, xe đã qua sử dụng tạm giữ trong vụ án. Quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu của ông Đỗ Tuấn D, sinh năm: 1970; trú tại tiểu khu 39. xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La là bố đẻ của Đỗ Tuấn N. Việc Đỗ Tuấn N và Phạm Thế A sử dụng xe máy biển kiểm soát 26K5 - 8925 đi mua ma túy ông Đỗ Tuấn D hoàn toàn không biết. Ngày 20/01/2025 Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu đã ra quyết định xử lý vật chứng đối với chiếc xe máy có đặc điểm nêu trên bằng hình thức trả cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Đỗ Tuấn D quản lý, sử dụng. Xét là phù hợp, cần ghi nhận.

[5] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Phạm Thế A và Đỗ Tuấn N khai nhận mua của một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 35 tuổi, A và N đều không biết tên, nhân thân lai lịch, địa chỉ cư trú và các thông tin khác của người bán ma túy. Việc trao đổi mua bán ma tuý diễn ra ở đoạn đường vắng, vào thời điểm ban đêm không có ai chứng kiến; quá trình mua bán ma túy chỉ có A, N và người bán ma túy biết. Do đó cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu không có căn cứ điều tra làm rõ.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Thế A phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Phạm Thế A 06 năm 06 tháng (*sáu năm sáu tháng*) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/10/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Tuấn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Đỗ Tuấn N 05 năm 03 tháng (*năm năm ba tháng*) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/10/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1 điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong do cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu phát hành dán kín, niêm phong đúng quy định, mặt trước phong bì niêm phong ghi: Vật chứng vụ: Phạm Thế A cùng đồng bọn có hành vi Tàng trữ trái phép ma túy, xảy ra ngày 02/10/2024 tại bản Keo Muông, xã Phiêng Khoài, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, bên trong gồm có: vật chứng nhập kho ký hiệu B = 18,26 gam Methamphetamine; Ghi nhân Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Jupiter, màu sơn: đen bạc; số máy: 048456, số khung: 048517; biển kiểm soát 26K5 - 8925, xe đã qua sử dụng cho ông Đỗ Tuấn D.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/02/2025 giữa cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Châu).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Thế A và bị cáo Đỗ Tuấn N mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Các bị cáo Phạm Thế A, Đỗ Tuấn N, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Yên Châu;
- CA huyện Yên Châu;
- Trại tạm giam;
- Chi cục THADS huyện Yên Châu;
- Bị cáo; Người có QL&NV liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đa ký)

Triệu Văn Quang